

CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP - NGÀY THÀNH LẬP QĐND VIỆT NAM
22/12

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 24/ 11 đến ngày 19/12/2025)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T T	M T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh .	- Hô hấp: Thở nơ - Tay: + Co duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi người về phía trước, Ngửa người ra sau - Chân: + Nhún chân.	- Hô hấp: Thở nơ - Tay: + Co duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi người về phía trước, Ngửa người ra sau - Chân: + Nhún chân.	
2	3	Trẻ kiểm soát được vận động: Chạy chậm 60-80m	- Chạy chậm 60- 80m	- Hoạt động học: + Chạy chậm 60-80m - Hoạt động chơi: + Trò chơi VĐ: Chó sói xấu tính	
3	4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).	+ Tung bắt bóng với người đối diện	- Hoạt động học: + Tung bắt bóng với người đối diện - Hoạt động chơi: +Trò chơi VĐ: Lăn bóng	
4	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau	+ Bật xa 35-40 cm + Bò dích dắc qua 5 điểm.	- Hoạt động học: + Bật xa 35-40 cm - Hoạt động chơi: +Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Hoạt động học: + Bò dích dắc qua 5 điểm	

		2m) không chệch ra ngoài. - Trẻ biết bật qua vật cản, bật xa 35-40 cm, bật nhảy từ trên cao.		- Hoạt động chơi: + Trò chơi: Kéo co - Hoạt động chiều: + TCM: Kéo co	
b) Dinh dưỡng – Sức khỏe					
5	10	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: – Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. – Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Tập đánh răng, lau mặt, rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn và để vào đúng nơi quy định	- Hoạt động đón và trả trẻ: + Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề nhánh: Nghề truyền thống, một số nghề dịch vụ,.... - Hoạt động chiều: + Thực hành: Rèn luyện thao tác rửa tay + Rèn kỹ năng đi tắt, cởi tắt.	
6	14	Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. .	- Hoạt động góc + Chơi ở các góc	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
7	18	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....	- Quan sát phán đoán mối quan hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về nghề dịch vụ - TCM: Dệt vải	

8	24	Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Trải nghiệm tiếp xúc với đồ vật, chất liệu bằng các giác quan và đưa ra nhận xét đơn giản hoặc trả lời các câu hỏi của cô	- Hoạt động góc + Chơi ở các góc	
9	26	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Tạo tình huống cho trẻ trải nghiệm qua các trò chơi đóng vai - Trẻ hát các bài hát - Làm đồ chơi xé, vẽ, dán, nặn, ghép hình cây cối, con vật	- Hoạt động góc + Góc phân vai	
b) Khám phá xã hội					
10	33	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện	Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương	- Hoạt động học: + Trò chuyện về nghề nông - TCM: Lấy cái gì + Trò chuyện về nghề xây dựng - TCM: Nói nhanh tên nghề	
11	34	Kể tên và nói đặc điểm của một số lễ hội.	- Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội - Biết ngày 22/12 của các chú bộ đội	- Hoạt động học: + Trò chuyện về ngày 22/12	
c) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
12	36	Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: ” Bao nhiêu?”” Là số mấy?”	- Trẻ nhận biết các chữ số và số lượng xung quanh	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trẻ nhận biết các chữ số và số lượng xung quanh	
13	37	Đếm số lượng trong phạm vi 4 So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4, NB nhóm đối tượng có số lượng là 4 - Đếm và nhận biết số 4	- Hoạt động học: + Cùng cố NB đếm ĐT trong phạm vi 4, NB chữ số 4, NB số thứ tự trong phạm vi	

		cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn		4.	
14	38	Gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.	- Tách gộp trong phạm vi 4	- Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 4	
15	39	Sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
16	49	Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: + Nghe kể truyện: Thần sắt. + Nghe đọc thơ các bài: Chiếc cầu mới, Làm bác sỹ, Bé làm bao nhiêu nghề. + Nghe hát các bài: Ngày mùa vui, Cò lả, Bác đưa thư vui tính, Cháu thương chú bộ đội.	
17	54	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học: + Thơ: Chiếc cầu mới, Làm bác sỹ, Bé làm bao nhiêu nghề.	
18	55	Trẻ có thể kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	- Hoạt động học: + Truyện Thần sắt	

19	58	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Hoạt động chơi: + Góc học tập, Góc phân vai.	
20	59	Trẻ biết chọn sách để xem.	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn bảo vệ sách	- Hoạt động góc + Góc học tập	
21	60	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- “Đọc” truyện qua tranh vẽ	- Hoạt động học: + Truyện: Thần sắt	
22	61	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	- Hoạt động góc: + Góc học tập	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
23	82	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: + Cho trẻ nghe các bài hát: Ngày mùa vui, Cò lả, Hạt gạo làng ta, Cháu thương chú bộ đội. + Trò chơi âm nhạc: Bao nhiêu bạn hát, Nghe tiếng hát nhảy vào chuồng.	
24	85	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: + DH: Lớn lên cháu lái máy cày, Chú bộ đội.	

25	86	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: + VĐ: Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính. + Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất	
26	87	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: + Làm dụng cụ cho chú bộ đội (EDP)	
27	89	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Xé, cắt, dán theo dải, đường thẳng, đường cong để tạo ra sản phẩm	- Hoạt động học: + Cắt dán đồ dùng nghề nông - Hoạt động góc	
28	91	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: + Cắt dán đồ dùng nghề nông + Làm dụng cụ cho chú bộ đội (EDP) - Hoạt động góc + Góc nghệ thuật	
29	92	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật	
30	94	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	- Hoạt động học: + VĐ: Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính.	
31	95	Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Hoạt động chơi ngoài trời.	

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Sưu tầm đồ dùng đồ chơi dụng cụ sản phẩm của một số nghề phổ biến trong xã hội
- Hột, hạt các loại và đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu có sẵn: rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Các loại sách báo, tạp chí cũ.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu.
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi một số nghề: rau, củ, quả, ống nghe, bừa ,cuộc, xeng....
- Bộ đồ chơi xây dựng. bác sĩ, nấu ăn

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TỔ TRƯỞNG

BAN GIÁM HIỆU

Lê Thị Uyên

Lường Thị Hương

Hoàng Thị Phần